

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

*Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:*

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
1	<b>Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ</b>	
a)	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	<p>- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của toàn bộ hàng hóa, thiết bị cung cấp đáp ứng yêu cầu về điều kiện kỹ thuật nêu trong E-HSMT.</p> <p>- Có bảng thông số kỹ thuật so sánh giữa yêu cầu của E-HSMT và hàng hóa chào thầu của Nhà thầu.</p> <p>- Có catalog hoặc tài liệu cho tất cả hàng hóa cung cấp cho gói thầu, thể hiện thông số kỹ thuật/tính năng hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (<i>Nếu Catalogue, tài liệu không thể hiện đủ các thông tin theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải có xác nhận của đại diện nhà sản xuất, nhà cung cấp về các thông tin còn thiếu</i>).</p> <p><b>Ghi chú:</b></p> <p><i>Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu sau đây để chứng minh đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hoá theo yêu cầu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ <i>Catalogue của sản phẩm của nhà sản xuất.</i></li><li>+ <i>Các tài liệu khác do nhà sản xuất cung cấp (nếu có).</i></li><li>+ <i>Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện nhà thầu không trung thực trong việc cung cấp các tài liệu kỹ thuật/catalogue hoặc thông tin kê khai hoặc cam kết thì nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận và xử lý theo các quy định hiện hành.</i></li></ul>

		Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>2</b>	<b>Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
a)	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng hoá do nhà thầu chào phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, ký mã hiệu và nhãn mác sản phẩm của hàng hóa (theo quy định của nhà sản xuất) (Kê khai đầy đủ thông tin theo mẫu quy định tại Chương V, EHSMT. Bảng kê khai quy cách, xuất xứ thiết bị dùng cho gói thầu).</li> <li>- Cam kết cung cấp hàng hóa, thiết bị phải là hàng mới 100% và được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây.</li> <li>- Cam kết nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, thiết bị rõ ràng và phải đáp ứng (hoặc tốt hơn) các yêu cầu kỹ thuật được nêu tại Chương V của E-HSMT.</li> <li>- Cam kết hàng hóa, thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại dự án.</li> <li>- Cam kết trong trường hợp trúng thầu, khi thực hiện hợp đồng nhà thầu cung cấp cho chủ đầu tư chứng nhận xuất xứ (C/O), chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với các hàng hóa nhập khẩu (hoặc chứng chỉ xuất xưởng của nhà sản xuất đối với hàng hóa sản xuất trong nước).</li> <li>- Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</li> </ul>	Đạt
		Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>3</b>	<b>Các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công</b>		
a)	Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm yêu cầu các	Có giải pháp mặt bằng tổ chức (bao gồm thuyết minh và bản vẽ) hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi	Đạt

	<p>nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bố trí hàng rào che chắn, lán trại, nhà tạm.</li> <li>- Kho bãi tập kết xe máy, thiết bị thi công, vật liệu, chất thải.</li> <li>- Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước phục vụ sinh hoạt và thi công.</li> <li>- Giải pháp liên lạc trong công trường.</li> </ul>	<p>công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	
		<p>Không có giải pháp mặt bằng tổ chức hoặc không có bản vẽ hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	<p>Không đạt</p>
b)	<p>Biện pháp tổ chức thi công phần xây dựng chi tiết đối với gói thầu đang xét.</p>	<p>Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công đầy đủ các hạng mục công việc theo yêu cầu của gói thầu, hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, hiện trạng công trình và các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về xây dựng.</p>	<p>Đạt</p>
		<p>Không có thuyết minh hoặc không có bản vẽ hoặc có nhưng không đầy đủ các hạng mục công việc theo yêu cầu của gói thầu, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện thi công, hiện trạng công trình và sử dụng các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn hết hiệu lực về xây dựng.</p>	<p>Không đạt</p>
c)	<p>Biện pháp tổ chức thi công phần cung cấp, lắp đặt hàng hóa, thiết bị</p>	<p>Có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công cung cấp, lắp đặt hàng hóa, thiết bị chi tiết, hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, hiện trạng công trình.</p>	<p>Đạt</p>
		<p>Không có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công cung cấp, lắp đặt hàng hóa hoặc có biện pháp tổ chức thi công cung cấp, lắp đặt hàng hóa nhưng không chi tiết, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện thi công, hiện trạng công trình.</p>	<p>Không đạt</p>
<b>4</b>	<b>Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường</b>		
a)	<p>Tổ chức quản lý dự án</p>	<p>Có sơ đồ và thuyết minh, thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ Công ty cho</p>	<p>Đạt</p>

		tới Ban chỉ huy công trường.	
		Không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh hoặc có sơ đồ nhưng không có thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Không đạt
b)	Tổ chức quản lý hiện trường	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm từng thành viên, nhân sự chủ chốt theo yêu cầu của E-HSMT và hợp lý.	Đạt
		Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường hoặc thể hiện sơ đồ tổ chức của Ban điều hành sơ sài (không xác định trách nhiệm và liên hệ giữa các chức danh) và thuyết minh sơ đồ, không ghi rõ trách nhiệm từng thành viên hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
<b>5</b>	<b>Tiến độ thực hiện gói thầu</b>		
a)	<p>- Tiến độ thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 10 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.</p> <p>- Tiến độ thi công phải phù hợp với các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Phù hợp với biện pháp tổ chức thi công;</li> <li>• Phù hợp với Thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu.</li> <li>• Phù hợp với Giải pháp cung ứng vật tư, thiết bị, hàng hóa.</li> </ul>	Đáp ứng tất cả các yêu cầu	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu	Không đạt
b)	<p>Biểu tiến độ thi công chi tiết:</p> <p>Tiến độ thi công chi tiết (tối thiểu theo tuần) gắn với từng giai đoạn cung ứng vật tư, nhà thầu phải nêu rõ các điểm nút về vật liệu; thể hiện đầy đủ các hạng mục theo trình tự thi công thực tế; có liên kết</p>	Đáp ứng tất cả các yêu cầu	Đạt
		Không Đáp ứng một trong các yêu cầu	Không đạt

	chặt chẽ giữa thời điểm huy động vật tư - thiết bị - nhân công; tiến độ không vượt năng lực thực tế của nhà thầu.		
c)	Tính phù hợp: Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công; Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công; Giữa huy động vật tư và tiến độ thi công.	Có thuyết minh và biểu đồ đầy đủ, hợp lý, khả thi cho các nội dung yêu cầu.	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc không có biểu đồ hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi cho các nội dung yêu cầu.	Không đạt
d)	Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công	- Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công; duy trì thi công trong trường hợp mất điện, sự cố khác.  - Có biện pháp đẩy nhanh tiến độ thi công trong trường hợp có một số công tác bị kéo dài như: Huy động thêm nhân sự, làm thêm giờ, cung ứng thêm vật tư thi công, tăng cường, sửa chữa thiết bị trong trường hợp hư hỏng.	Đạt
		- Không có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công; duy trì thi công trong trường hợp mất điện, sự cố khác.  - Không có biện pháp đẩy nhanh tiến độ thi công trong trường hợp có một số công tác bị kéo dài như: Huy động thêm nhân sự, làm thêm giờ, cung ứng thêm vật tư thi công, tăng cường, sửa chữa thiết bị trong trường hợp hư hỏng.	Không đạt
<b>6 Các biện pháp bảo đảm chất lượng</b>			
a)	Biện pháp bảo đảm chất lượng chi tiết cho từng công tác thi công nêu tại Khoản c), d) Mục 3 Các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công nêu trên.	Nhà thầu phải trình bày đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng cụ thể, chi tiết cho từng biện pháp tổ chức thi công và cung cấp lắp đặt thiết bị; có nêu tiêu chuẩn áp dụng, phương pháp thử nghiệm, tần suất kiểm tra cụ thể.	Đạt
		Biện pháp trình bày chung chung hoặc không có hoặc thiếu các bước kiểm soát vật liệu, thi công, nghiệm	Không đạt

		thu; không nêu tiêu chuẩn hoặc không phù hợp với quy định.	
b)	Biện pháp xử lý khi phát hiện các sai sót, hư hỏng, công việc không đảm bảo chất lượng.	Có biện pháp xử lý khi phát hiện các sai sót, hư hỏng, công việc không đảm bảo chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
b)	Sơ đồ quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng	Có sơ đồ quản lý chất lượng và thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng hợp lý, khả thi, phù hợp.	Đạt
		Không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
c)	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công phù hợp với quy trình thi công, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về xây dựng và giải pháp xử lý vật tư, vật liệu đầu vào không phù hợp.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không phù hợp với quy trình thi công, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về xây dựng.	Không đạt
d)	Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị công trình trong quá trình thi công và khi mưa bão.	Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị công trình trong quá trình thi công và khi mưa bão hợp lý, khả thi, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
e)	Biện pháp quản lý các tài liệu, hồ sơ, nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy định hiện hành.	Có biện pháp quản lý các tài liệu, hồ sơ, nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy định hiện hành.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đáp	Không

		ứng theo quy định hiện hành	đạt
<b>7</b>	<b>Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động</b>		
a)	Biện pháp an toàn lao động: - Kế hoạch tổng hợp về an toàn theo quy định tại nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - Kế hoạch tập huấn an toàn lao động cho công nhân tại công trình.	Có thuyết minh đầy đủ biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp an toàn lao động đầy đủ theo yêu cầu hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
b)	Biện pháp Phòng cháy chữa cháy: - Quy định, quy phạm tiêu chuẩn về phòng cháy chữa cháy hiện hành. - Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ. - Kế hoạch tập huấn về phòng cháy chữa cháy tại công trình cho công nhân tại công trường.	Có thuyết minh đầy đủ biện pháp phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy chữa cháy đầy đủ theo yêu cầu hoặc có biện pháp phòng cháy chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
c)	Vệ sinh môi trường Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, rung; kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh;	Có thuyết minh về biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường (tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, đồ thải, vệ sinh) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
<b>6</b>	<b>Bảo hành, bảo trì; cung cấp các dịch vụ kỹ thuật</b>		

a)	Thời gian bảo hành, bảo trì	<p>- Đối với hạng mục xây lắp: Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.</p> <p>- Đối với hạng mục hàng hóa:</p> <p>+ Cam kết đổi trả hàng hóa (không đạt yêu cầu) trong vòng 02 ngày.</p> <p>+ Cam kết thời gian bảo hành chính hãng tối thiểu 12 tháng cho toàn bộ hàng hoá của gói thầu (trừ những hàng hóa có yêu cầu về thời gian bảo hành riêng theo nhà sản xuất).</p>	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
b)	Bảo hành, bảo trì	<p>- Đối với hạng mục xây lắp: Có thuyết minh công tác bảo hành, bảo trì công trình phù hợp theo quy định và các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hiện hành về xây dựng.</p> <p>- Đối với hạng mục hàng hóa:</p> <p>+ Có cam kết sẽ cử cán bộ kỹ thuật có mặt trong quá trình bảo hành trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo sự cố.</p> <p>+ Có đề xuất thời gian bảo trì tối thiểu 02 năm sau thời gian bảo hành, lịch bảo trì 04 tháng/lần 03 lần/năm).</p> <p>+ Có đề xuất giá bảo trì tối thiểu 02 năm sau thời gian bảo hành.</p> <p>+ Có cam kết có vật tư, phụ tùng khi được yêu cầu cung cấp không quá 02 tuần kể từ khi chủ đầu tư đặt hàng trong thời gian bảo hành.</p>	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
c)	Cung cấp các dịch vụ kỹ thuật	Có đề xuất chương trình đào tạo, hướng dẫn sử dụng cụ thể cho từng nhóm sản phẩm của gói thầu này, nêu rõ về kinh nghiệm, năng lực cụ thể của người đào tạo.	Đạt

		Có cam kết cung cấp đầy đủ vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.	
		Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
<b>7</b>	<b>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</b>		
a)	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng <i>Ghi chú: Trường hợp liên danh dự thầu thì từng thành viên trong liên danh phải có văn bản cam kết theo yêu cầu.</i>	Nhà thầu có văn bản cam kết trong vòng 02 năm trở lại đây nhà thầu không bị đánh giá về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, cụ thể: a) Tiến độ thực hiện hợp đồng: Bị trễ tiến độ do lỗi của Nhà thầu; b) Chất lượng công trình: Không đảm bảo do lỗi nhà thầu gây ra; c) Vi phạm hợp đồng, bị Chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu.	Đạt
		Nhà thầu không có văn bản cam kết trong vòng 02 năm trở lại đây nhà thầu không bị đánh giá về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, cụ thể: a) Tiến độ thực hiện hợp đồng: Bị trễ tiến độ do lỗi của Nhà thầu; b) Chất lượng công trình: Không đảm bảo do lỗi nhà thầu gây ra; c) Vi phạm hợp đồng, bị Chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu.	Không đạt
<b>8</b>	<b>Các yếu tố cần thiết khác</b>		

a)	Vật tư, vật liệu chính: Cát các loại, Xi măng PCB40, Khung và Cửa nhôm xingfa hệ 55, gạch ốp lát các loại, gạch xây các loại, Bột bả; Sơn nội thất, ngoại thất, thép hình, tôn, Tấm thạch cao, Vật tư thiết bị điện các loại, Thiết bị vệ sinh các loại.	- Có bảng liệt kê danh sách vật tư, vật liệu chủ yếu sử dụng thi công gói thầu trong đó nêu rõ: Chung loại, xuất xứ, nguồn cung cấp.  - Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu dành riêng cho gói thầu này và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp.	Đạt
		- Không có hoặc có đề xuất danh mục vật tư nhưng thiếu trên 01 trong các loại vật tư chính theo yêu cầu hoặc có đầy đủ danh mục nhưng không có nguồn gốc, xuất xứ, nhà cung cấp, chủng loại đặc tính kỹ thuật.  - Không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp vật tư, vật liệu dành riêng cho gói thầu này và Không có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp.	Không đạt
b)	Nhà thầu cam kết trong quá trình thi công xây dựng: Nhà thầu phải thực hiện công tác dọn dẹp, vệ sinh công trình hàng ngày thuộc phạm vi công trình kể từ ngày có lệnh khởi công xây dựng công trình đến khi công trình được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng	Có văn bản cam kết đáp ứng nội dung theo yêu cầu.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.